TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG - TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Mười
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
Ông Y Míp Niê
Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mậu Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Y Muôn Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 07/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023 đối với bị cáo: **Họ và tên: Lý Văn N** - Sinh ngày: 03/02/1997, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn Tam Liên, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ (sinh năm 1962) và bà Vi Thị M (sinh năm 1959); vợ: H' Bich Huyền Byă (sinh năm 1992); con: có 01 con (sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2023 đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến Thịnh - Trợ giúp viên pháo lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: Số 39 Lý Thường Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại:

+ Anh Lê Văn Tâm, sinh năm 1996 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Giang Sơn, xã Ea Púk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Lý Văn Đ, sinh năm 1962 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tam Liên, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Công Thức, sinh năm 1992 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Giang Điền, xã Ea Púk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Đỗ Xuân Nhân, sinh năm 1985 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Giang Sơn, xã Ea Púk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Hoàng Thị Uổn, sinh năm 1982 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tam Điền, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1989 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tân Thành, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1976 – vắng mặt

Địa chỉ: Buôn Jun, xã Đliê Ya, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Mai Văn Lợi, sinh năm 1993 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Nguyễn Đức Dũng, sinh năm 1989 – có mặt

Địa chỉ: Thôn Giang Hưng, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Ngô Văn Sang, sinh năm 1997 – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Giang Thịnh, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn N là đối tượng nghiện ma túy, từ tháng 04 năm 2023 đến tháng 6 năm 2023, Lý Văn N đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn xã Ea Puk và xã Ea Tam, huyện Krông Năng để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cho cá nhân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 04/2023 (Không rõ ngày), N đến khu vực thôn Giang Điền, xã Ea Puk để trộm cắp tài sản. N đột nhập vào vườn của anh Hoàng Công Thức phát hiện có một máy bơm nước và không có người trông coi, nên N đã lấy trộm máy bơm nước mang đi bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Hà, trú tại thôn Tân Thành, xã Ea Toh, huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk với giá 270.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2023, N đến xưởng gỗ của anh Lê Văn Tâm, trú tại thôn Giang Sơn, xã Ea Puk, huyện Krông Năng lấy trộm 01 máy cưa lốc và 01 máy chà nhám gỗ cầm tay của anh Tâm mang đến bán cho anh Nguyễn Văn Quang, ở Buôn Jun, xã Đliêya, huyện Krông Năng với giá 500.000 đồng.

Lần thứ ba**:** Ngày 27/05/2023, N đến nhà ông Đỗ Xuân Diệu, ở thôn Giang Sơn, xã Ea Puk, huyện Krông Năng trộm căp của anh Đỗ Xuân Nhân (con trai của ông Diệu)

01 điện thoại di động, hiệu Redmi đem đến bán cho anh Mai Văn Lợi, ở thôn Tam Thịnh, xã Ea Tam với giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 06/06/2023, do không có tiền để mua ma túy sử dụng, nên N trộm cắp của ông Lý Văn Đ (bố của N) một xe mô tô biển kiểm soát 47M1- 9716 đem đến bán cho anh Nguyễn Đức Dũng, ở thôn Giang Hưng, xã Tam Giang với giá 1.800.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 11 giờ 00 ngày 11/06/2023, do cần tiền mua ma túy sử dụng, nên N đã trộm cắp của ông Lý Văn Đ 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A51 đem đến cửa hàng di động "Văn Sang" ở thôn Giang Thịnh, xã Tam Giang, huyện Krông Năng cầm cố với số tiền 2.000.000 đồng.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 28/06/2023, N đi đến khu vực chợ xã Ea Tam, huyện Krông Năng phát hiện có một xe mô tô biển kiểm soát 47L9 -2213 của chị Hoàng Thị Uổn để ở trước cổng chợ, không có người trông coi, N đến ngồi lên xe, đạp nổ máy rồi điều khiển xe đến địa bàn huyện Ea H'Leo và bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 420.000 đồng.

Toàn bộ số tiền do bán tài sản trộm cắp được N đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ được, gồm:

- 01 điện thoại di động (hiệu Samsung A51) do anh Ngô Văn Sang giao nộp.
- 01 máy cưa lốc (hiệu Osima); 01 máy chà nhám gỗ cầm tay (hiệu Crown) do anh Nguyễn Văn Quang giao nộp.
- 01 xe mô tô biển số 47M1-9716 do anh Nguyễn Đức Dũng giao nộp.

Đối với số tài sản: Một máy bơm nước; một điện thoại di động (hiệu Redmi); một xe mô tô biển kiểm soát 47L9-2213 Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Năng kết luận: 01 máy cưa lốc (hiệu Osima) và 01 máy chà nhám gỗ cầm tay (hiệu Crown) có tổng giá trị là 1.050.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 có giá trị 3.160.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M1-9716 (nhãn hiệu LXMOTO) có giá trị là 1.800.000 đồng.

Đối với số tài sản, gồm: Một máy bơm nước; một điện thoại di động (hiệu Redmi); một xe mô tô biển kiểm soát 47L9-2213. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để định giá.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 6/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố các bị cáo Lý Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Lý Văn N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 1 Điều 589 BLDS.

Công nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Xuân Nhân số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo không phải bồi thường gì thêm (do anh Nhân không byêu cầu).

Đối với thiệt hại của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có yêu cầu bồi thường gì, nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho anh Lê Văn Tâm 01 máy cưa lốc, 01 máy chà nhám gỗ cầm tay; trả lại cho ông Lý Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.500.000 đồng của Lý Văn N do thu lợi bất chính.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47M1-9716. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì. Người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của gia đình bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, theo đó xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý toàn bộ ý kiến tranh luận của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm; Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án: Ngày 11/6/2023 tại nhà ông Lý Văn Đ ở thôn Tam Liên xã Ea Tam huyện Krông Năng, Lý Văn N đã có hành vi lén lút, bí mật để trộm cắp của ông Lý Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 có giá trị 3.160.000 đồng. Ngoài ra quá trình điều tra Lý Văn N còn khai nhận, trong khoảng thời gian từ tháng 04 đến tháng 06 năm 2023, Lý Văn N còn thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn xã Ea Puk và xã Ea Tam, huyện Krông Năng để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, cụ thể: Tháng 04/2023 (Không rõ ngày), N vào vườn của anh Hoàng Công Thức trộm cắp 01 máy bơm nước đem đi bán cho chị Nguyễn Thị Hà với giá 270.000

đồng; Ngày 15/5/2023, N đến xưởng gỗ của anh Lê Văn Tâm lấy trộm 01 máy cưa lốc và 01 máy mài tay đem đi bán cho anh Nguyễn Văn Quang với giá 500.000 đồng; Ngày 27/05/2023 N đến nhà ông Đỗ Xuân Diệu trộm cắp của anh Đỗ Xuân Nhân (con ông Diệu) 01 điện thoại di động hiệu Redmi đem đi bán cho anh Mai Văn Lợi với giá 1.000.000 đồng; Ngày 06/06/2023, N trộm cắp của ông Lý Văn Đ 01 xe mô tô biển số 47M1-9716 đem đi bán cho anh Nguyễn Đức Dũng theo kết luận định giá là 1.800.000 đồng; Ngày 28/06/2023, N trộm cắp của chị Hoàng Thị Uổn 01 xe mô tô biển kiểm soát 47L9 -2213 đem đi bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 420.000 đồng.

Như vậy, hành vi mà bị cáo Lý Văn N thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3]. Xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được xem xét áp dụng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động, phối hợp với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Đỗ Xuân Nhân số tiền 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức về pháp luật có phần nào còn bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã phối hợp với gia đình bồi thường cho anh Đỗ Xuân Nhân số tiền 2.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với anh Đỗ Xuân Nhân là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận. Anh Đỗ Xuân Nhân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Đối với những người mua số tài sản do N trộm cắp mà có, do không hứa hẹn trước và cũng không biết rõ đây là tài sản do N phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47M1-9716. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung A51 và 01 máy cưa lốc, 01 máy chà nhám gỗ cầm tay. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

Đối với số tài sản gồm: 01 máy bơm, 01 điện thoại di động (hiệu Redmi), 01 xe mô tô biển kiểm soát 47L9-2213. Trong quá trình điều tra không thu giữ được, không định giá được và cũng không có ai yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền bị cáo đã bán số tài sản do trộm cắp được mà có, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên phải truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Lý Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Lý Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (04/9/2023).

2. Về trách nhiệm dân sự: Khoản 1 Điều 46 BLHS; Khoản 1 Điều 589 BLDS:

Công nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Xuân Nhân số tiền 2.500.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho anh Lê Văn Tâm 01 máy cưa lốc và 01 máy chà nhám gỗ cầm tay; trả lại cho ông Lý Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.500.000 đồng của Lý Văn N do thu lợi bất chính.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo thuộc diện hộ nghèo).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an huyện Krông Năng;*
- *THADS huyện Krông Năng;*
- *Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;*
- *Lưu HSVA, VPTA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA